

Bản án số: 19A/2022/HS-ST
Ngày 04/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Chánh

Bà Đàm Thị Thanh Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Diễm Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 7 và ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Đình Đ; sinh ngày 10/8/1986 tại xã Q, huyện R, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện R, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Th (c) và bà Phạm Thị Nh (s); vợ: Nguyễn Thị D và 02 người con; anh chị em ruột: 03 người.

- Nhân thân:

- Ngày 08/7/2010, bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 05 tháng 05 ngày tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 08/7/2010 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 12/11/2010, đã được xóa án tích.

- Ngày 26/9/2016, bị Tòa án nhân dân Tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương, tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành

án xong ngày 29/8/2017 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/9/2016, đã được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 6 năm 2021 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Quách Thanh T; sinh năm: 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B, Khóm C, Phường W, thành phố I, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Phước L; sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực X, phường V, quận Y, thành phố Cần Thơ.

2. Công ty A

Địa chỉ trụ sở: Ấp G, xã T, huyện M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Thanh B; sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Z, xã M, huyện V, tỉnh Tiền Giang.

3. Công ty B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc H; sinh năm: 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp V, xã G, huyện R, tỉnh Sóc Trăng.

4. Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ trụ sở: Ấp K, thị trấn B, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Bé Đ; sinh năm: 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, thị trấn B, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

5. Công ty D.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường E, Tổ Y, Khu phố Q, phường T, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr; sinh năm: 1981 (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Th; sinh năm: 1982 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ T, Khu F, thành phố Y, tỉnh Đồng Nai.

6. Công ty E (vắng mặt người đại diện)

Địa chỉ trụ sở: Ấp G, xã B, thị xã N, tỉnh Vĩnh Long.

7. Ông Phạm Việt Kh; sinh năm: 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

8. Công ty F.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh D; sinh năm: 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm Q, Phường R, thành H, tỉnh Bạc Liêu.

9. Ông Nguyễn Thành S; sinh năm: 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu vực W, phường V, thị xã R, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty G.

Địa chỉ trụ sở chính: Số Q, phường Y, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc B; sinh năm: 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Số Q, phường Y, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh K; sinh năm: 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số Y phố V, Quận T, Hà Nội.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Lưu Lê Hoài N; sinh năm: 1985 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Q, phường T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trương Hoài A; sinh năm: 1986 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Q, phường T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3. Anh Trần Bạch Đ; sinh năm: 1991 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp G, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

4. Anh Trương Văn H; sinh năm: 1991 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Q, phường T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

5. Anh Phương Hoàng Th; sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã R, huyện Y, tỉnh Sóc Trăng.

6. Ông Lê Anh T; sinh năm: 1982 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm D, Phường t, thành phố B, tỉnh Sóc Trăng.

7. Anh Liêu H; sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện J, tỉnh Sóc Trăng.

8. Ông Nguyễn Nhật Ng; sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

9. Ông Chế Minh Ph; sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, thị trấn F, huyện J, tỉnh Sóc Trăng.

10. Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1987 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Y, khu đô thị D, Khóm N, Phường R, thành phố U, tỉnh Sóc Trăng.

11. Ông Huỳnh Văn S; sinh năm: 1983 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường G, Khóm I, Phường D, thành phố L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 18/6/2021 tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ thuộc đội cảnh sát giao thông Công an thị xã Ngã Năm đang thực hiện công tác tuần tra trên tuyến Quốc lộ Phụng Hiệp, khi đến đoạn Km số 41 thuộc thị xã Ngã Năm thì phát hiện Vũ Đình Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-262.09 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.94, do xe của Đ điều khiển có biển số Thành phố Hồ Chí Minh, thời điểm này là vùng có dịch bệnh Covid-19 và lái xe không thắt dây an toàn nên lực lượng Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, xử lý. Do giấy phép lái xe đã bị tước, sợ bị kiểm tra, xử lý nên Đ không chấp hành hiệu lệnh của lực lượng Cảnh sát giao thông mà điều khiển xe bỏ chạy vào tuyến Quốc lộ 61B đi về hướng huyện Thạnh Trị. Thấy lái xe Vũ Đình Đ không chấp hành nên ông Trần Bạch Đ (thành viên trong tổ tuần tra) sử dụng xe mô tô đặc chủng, biển số 83A1 – 000.51 đuổi theo, vượt qua và tiếp tục ra hiệu lệnh dừng xe nhưng Vũ Đình Đ không chấp hành, trên tuyến Quốc lộ 61B thuộc địa phận thị xã Ngã Năm, lực lượng Cảnh sát giao thông nhiều lần ra hiệu lệnh dừng xe nhưng lái xe Vũ Đình Đ không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe chạy đi.

Trước tình hình đó, Tổ tuần tra Công an thị xã Ngã Năm liên hệ với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng và Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Thạnh Trị để phối hợp dừng phương tiện kiểm tra, xử lý nhưng Vũ Đình Đ không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe chạy vào tuyến Quốc lộ 1A về hướng tỉnh Bạc Liêu. Do lái xe không chấp hành hiệu lệnh, điều khiển xe bỏ chạy qua địa phận tỉnh Bạc Liêu nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu để hỗ trợ dừng phương tiện, bắt giữ đối tượng.

Khi đến Trạm thu phí BOT Bạc Liêu trên tuyến Quốc Lộ 1A, lái xe Vũ Đình Đ vượt qua Trạm thu phí, đi tiếp đến gần Chốt phòng chống dịch bệnh Covid-19, thuộc huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông chốt chặn xe để tiến hành làm việc, kiểm tra; lực lượng Cảnh sát giao

thông yêu cầu Vũ Đình Đ dừng lại và xuống xe làm việc, nhưng Vũ Đình Đ không chấp hành và điều khiển xe lùi lại nên va chạm vào ông Phạm Việt Kh đang dừng xe phía sau làm ông Kh và xe mô tô ngã xuống đường thì bị bánh xe phía sau bên trái (theo hướng đi) cán trúng cổ chân phải của ông Kh gây ra thương tích; sau đó Vũ Đình Đ tiếp tục điều khiển xe đi tới va chạm vào hông bên phải xe ô tô 83A-005.18 của lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Thanh Trì đang dừng phối hợp làm nhiệm vụ gây hư hỏng và va chạm làm hư hỏng toàn bộ cánh cửa trước bên trái của xe đầu kéo hiệu ISUZU, biển số 50H-024.78 kéo theo somi Romoóc biển số: 60R-002.53 đang dừng cặp lề để chờ khai báo y tế. Sau đó, Vũ Đình Đ điều khiển xe đi về hướng nội ô thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu rồi lái xe quay đầu về hướng Sóc Trăng. Đến Trạm thu phí BOT lái xe không chấp hành hiệu lệnh dừng xe đã va chạm, đụng vào xe ô tô tải biển số: 95C-015.97 từ phía sau khi đang dừng mua vé làm xe bị hư hỏng; xe tải biển số: 95C-015.97 trượt tới gây hư hỏng đảo phân làn và dải phân cách nhựa tại Trạm thu phí BOT. Thời điểm này, lực lượng Cảnh sát giao thông tiếp tục yêu cầu Vũ Đình Đ dừng lại, xuống xe làm việc, nhưng lái xe Vũ Đình Đ tiếp tục không chấp hành và điều khiển xe chạy về hướng trung tâm thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Do thấy lái xe manh động, không chấp hành hiệu lệnh trên quãng đường dài, đã va chạm làm hư hỏng nhiều phương tiện và gây ra thương tích cho người khác nên lực lượng Cảnh sát giao thông đã trưng dụng phương tiện xe đầu kéo biển số: 64H-000.98 kéo somi romoóc biển số: 64R-002.01 dừng giữa đường và điều tiết giao thông, để tạo tình huống dừng và bắt giữ lái xe tại chốt đèn giao thông thuộc huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Tại đây, lực lượng Cảnh sát giao thông đứng ra hiệu lệnh dừng xe nhưng lái xe Vũ Đình Đ không chấp hành mà điều khiển xe đụng vào somi romoóc biển số: 64R-002.01 của xe đầu kéo biển số: 64H-000.98 rồi tiếp tục va chạm gây hư hỏng đối với xe ô tô tải biển số: 63C-111.01, xe ô tô tải biển số: 69C-000.54 đang dừng chờ tín hiệu đèn giao thông và xe ô tô tải biển số: 83C-082.66 đậu sát lề; xe đầu kéo do Vũ Đình Đ điều khiển không đi được nữa, dừng lại thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thị xã Ngã Năm phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng bắt giữ, tạm giữ phương tiện để làm rõ.

Sau khi bắt giữ được Vũ Đình Đ, do nghi vấn sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét nghiệm ma túy đối Vũ Đình Đ, qua đó Vũ Đình Đ dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Lực lượng Cảnh sát giao thông kết hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiến hành khám nghiệm phương tiện xe đầu kéo biển số: 51C-262.09 do Vũ Đình Đ điều khiển, phát hiện trong ca bin

xe 01 bịch nylon chứa chất tinh thể rắn, màu trắng; do nghi vấn là chất ma túy nên tiến hành niêm phong, tạm giữ để phục vụ công tác giám định, xử lý.

Tại Bản Kết luận giám định số: 91/GĐMT-PC09, ngày 26/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3509 gam, loại: Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm tiến hành yêu cầu định giá tài sản đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm đối với các phương tiện bị hư hỏng, đồng thời Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Phạm Việt Kh, để làm căn cứ xử lý.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, số: 295/TgT-PY, ngày 25 tháng 10 năm 2021, của Trung tâm Pháp Y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Phạm Việt Kh, tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế, hiện tại là: 35% (*Ba mươi lăm phần trăm*).

- Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐG; số: 20/KL-HĐĐG, ngày 22 tháng 6 năm 2021 và Kết luận định giá tài sản số: 34KL-HĐĐG, ngày 19 tháng 10 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

- Đối với xe ô tô tải hiệu HINO, biển số: 69C – 000.54, bị hư hỏng có giá trị là 26.600.000 đồng.

- Đối với xe ô tô tải hiệu HUYNDAI, biển số: 63C – 111.01, bị hư hỏng có giá trị là 44.775.000 đồng.

- Đối với xe ô tô tải hiệu VINHPHAT, biển số: 83C – 082.66, bị hư hỏng có giá trị là 29.200.000 đồng.

- Đối với xe ô tô bán tải hiệu MITSUBISHI, biển số: 83A – 005.18, bị hư hỏng có giá trị là 14.050.000 đồng.

- Đối với xe đầu kéo hiệu ISUZU, biển số: 50H – 024.78 kéo theo Somi Romoóc biển số: 60R-002.53, bị hư hỏng có giá trị là 92.500.000 đồng.

- Đối với xe ô tô tải hiệu KIA, biển số: 95C – 015.97, bị hư hỏng có giá trị là 42.200.000 đồng.

- Đảo phân làn bị trầy xước và vỡ bê tông có chiều dài 7,9 mét, giá trị sửa chữa là 2.015.000 đồng và Dải phân cách nhựa bị cong, vênh, vỡ hư hỏng có chiều dài 3,7 mét, giá trị tài sản bị hư hỏng là: 12.846.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của Trạm BOT là 14.861.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã tiến hành tạm giữ những đồ vật, tài liệu, như sau:

1. Tạm giữ 01 xe ô tô bán tải hiệu MITSUBISHI, biển số: 83A-005.18, theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 53/QĐ-ĐTTH, ngày 19/6/2021.

2. Tạm giữ 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu VINHPHAT, số máy: B1CN4R068957, số khung: CC4JLAB00128, biển số đăng ký 83C - 082.66, theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 54/QĐ-ĐTTH, ngày 19/6/2021.

3. Tạm giữ 01 xe tải, nhãn hiệu HYUNDAI, số máy: D4DBGJ621960, số khung: 17BPGC306118, biển số đăng ký 63C-111.01 theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 55/QĐ-ĐTTH, ngày 19/6/2021.

4. Tạm giữ 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu HINO, số máy: J08EUG12031, số khung: 8JPSAXX12492, biển số đăng ký 69C - 000.54 theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 56/QĐ-ĐTTH, ngày 19/6/2021.

5. Tạm giữ của Vũ Đình Đ theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 57/QĐ-ĐTTH, ngày 22/6/2021, gồm:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký RƠMOÓC, SƠMI RƠMOÓC, số: 001027, biển số đăng ký 60R-002.94, tên chủ xe Huỳnh Thị Mỹ Chi, địa chỉ Tân Bình, Bảo Bình, Cà Mau, do Phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/09/2012.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6954193, của SƠMI RƠMOÓC tải, biển số đăng ký 60R-002.94, do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 29/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 28/04/2022.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, có số 093980, biển số đăng ký 51C-262.09, tên chủ xe công ty TNHH Vận tải Thành Dương, địa chỉ 42 HTL P H/T Quận Tân Phú, Tp HCM, do Phòng CSGT Công an Tp HCM cấp ngày 25/03/2013.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6201558, của xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Chi nhánh Công ty TNHH Lâm Hà Trúc, Tp HCM cấp ngày 20/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 19/10/2021.

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 kéo SƠMI RƠMOÓC, biển số đăng ký 60R-002.94, bị hư hỏng nhiều bộ phận do Vũ Đình Đ điều khiển.

- 01 bọc nylon không màu (loại bọc Zip), kích thước (0,2 x 0,2)cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng phát hiện bên trong ca bin xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 kéo SƠMI RƠMOÓC, biển số đăng ký 60R-002.94, được niêm phong có chữ ký chứng kiến của Đoàn Minh T, Trần Hoàng Đ, Nguyễn Xuân T, Đặng Văn Ch, Phương Hoàng Th, Dương Lý Trọng Nh và Vũ Đình Đ.

6. Tạm giữ 01 xe đầu kéo, nhãn hiệu ISUZU, số máy: TCG50G510572, số khung: FUU9LL003951, biển số đăng ký: 50H-024.78, kéo theo Sômi Rômoóc, biển số đăng ký: 60R-002.53 theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 61/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

7. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, số máy: KC34E1063074, số khung: 3703KY031108, biển số đăng ký: 83E1-256.87 theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 62/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

8. Tạm giữ 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO (KIA), số máy: JT678748, số khung: 00BKFC062164, biển số đăng ký 95C-015.97 theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số: 63/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

Quá trình điều tra không cần thiết phải tạm giữ các đồ vật, tài liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã ra Quyết định xử lý như sau:

1. Trả lại 01 xe ô tô bán tải hiệu MITSUBISHI, biển kiểm soát: 83A-005.18 cho Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 11/QĐ-ĐTTH ngày 22/6/2021.

2. Trả lại 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu HINO, số máy: J08EUG12031, số khung: 8JPSAXX12492, biển số đăng ký 69C-000.54 cho ông Quách Thanh T, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 12/QĐ-ĐTTH, ngày 22/6/2021.

3. Trả lại 01 xe tải, nhãn hiệu HYUNDAI, số máy: D4DBGJ621960, số khung: 17BPGC306118, biển số đăng ký 63C-111.01 cho ông Nguyễn Thanh B, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 13/QĐ-ĐTTH, ngày 22/6/2021.

4. Trả lại 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu VINHPHAT, số máy: B1CN4R068957, số khung: CC4JLAB00128, biển số đăng ký 83C-082.66 cho CNCT TNHH V, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 14/QĐ-ĐTTH, ngày 22/6/2021.

5. Trả lại 01 xe đầu kéo, nhãn hiệu ISUZU, số máy: TCG50G510572, số khung: FUU9LL003951, biển số đăng ký 50H-024.78, kéo theo Sômi Rômoóc, biển số đăng ký: 60R-002.53 cho ông Nguyễn Hữu Th, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 15/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

6. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, số máy: KC34E1063074, số khung: 3703KY031108, biển số đăng ký: 83E1-256.87 cho ông Phạm Việt Kh, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 16/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

7. Trả lại 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO (KIA), số máy: JT678748, số khung: 00BKFC062164, biển số đăng ký 95C-015.97 cho ông Nguyễn Thành S, theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 17/QĐ-ĐTTH, ngày 29/6/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với xe đầu kéo biển số 64H-000.98 kéo somi rômoóc biển số 64R-

002.01, được lực lượng Cảnh sát giao thông trung dụng để dừng, bắt giữ lái xe; do bị hư hỏng nhẹ Công ty F có đơn không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Đối với xe ô tô tải hiệu HINO, biển số: 69C-000.54, ông Quách Thanh T yêu cầu bị đơn dân sự Công ty G bồi thường số tiền 59.414.913 đồng.

- Đối với xe ô tô tải hiệu HUYNDAI, biển số: 63C – 111.01, Công ty G Thành có đơn yêu cầu bồi thường tổng số tiền là: 59.775.000 đồng.

- Đối với xe ô tô tải, biển số: 83C – 082.66, Công ty B yêu cầu bị đơn dân sự Công ty G bồi thường tổng số tiền là 29.200.000 đồng.

- Đối với xe ô tô bán tải hiệu Mitsubishi, biển số: 83A – 005.18, Công an huyện C yêu cầu Công ty G bồi thường tổng số tiền là 16.350.000 đồng.

- Đối với xe đầu kéo hiệu ISUZU, biển số: 50H – 024.78 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.53, công ty E có đơn yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 224.803.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của công ty bà Nguyễn Thị Mỹ Tr yêu cầu Công ty G bồi thường tổng số tiền 164.803.000 đồng.

- Đối với xe ô tô tải, biển số: 95C – 015.97, ông Nguyễn Thành S yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 90.200.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Nguyễn Thành S yêu cầu Công ty G bồi thường theo kết luận định giá của với số tiền là 42.200.000 đồng.

- Đối với thiệt hại tại Trạm BOT Bạc Liêu, Công ty F yêu cầu Công ty G bồi thường tổng số tiền là 14.861.000 đồng.

- Ông Phạm Việt Kh, có đơn yêu cầu bồi thường tiền điều trị vết thương, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe, với tổng số tiền là 421.756.751 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Phạm Việt Kh yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường chi phí hợp lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSNN ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố Vũ Đình Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại các điểm a, b, d khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm các điểm a, b, d khoản 2 Điều 260; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Vũ Đình Đ:

- Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”

- Đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 601 Của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc Công ty G bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

- Bồi thường cho bị hại Quách Thanh T thiệt hại về tài sản là 59.414.913 đồng;

- Bồi thường cho Công ty A
thiệt hại về tài sản là 44.775.000 đồng;

- Bồi thường cho Công ty B thiệt hại về tài sản là 29.200.000 đồng;

- Bồi thường cho Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng thiệt hại về tài sản là 16.350.000 đồng;

- Bồi thường cho Công ty D thiệt hại về tài sản gồm: Chi phí sửa xe 88.803.000 đồng và thiệt hại do chiếc xe bị hư hỏng nên phải thuê xe cầu, chở hàng hóa là 16.000.000 đồng. Tổng cộng là 104.803.000 đồng;

- Trong quá trình điều tra và giai đoạn xét xử, Công ty E không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Bồi thường cho bị hại Phạm Việt Kh bao gồm: Chi phí điều trị theo hóa đơn: 13.434.778 đồng

- Tiền thuê xe đi lại: 2.000.000 đồng

- Tiền test Covid: 1.904.000 đồng

- Tiền giám định thương tích : 180.000 đồng+ tiền test Covid 238.000 đồng

- Tiền ngày công lao động của bị hại trong thời gian điều trị và dưỡng sức 01 tháng 24 ngày: 200.000 đồng x 54 = 10.800.000 đồng

- Tiền ngày công lao động của người chăm sóc người bệnh 24 ngày: 200.000 đồng x 24 = 4.800.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần 20 tháng lương cơ sở: 20 x 1.490.000 đồng = 29.800.000 đồng

Tổng số tiền là 63.156.778 đồng.

- Bồi thường cho Công ty F thiệt hại về tài sản là 14.861.000 đồng

- Bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành S thiệt hại là 42.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bịch nylon không màu (loại bịch Zip), kính thước (0,2 x 0,2)cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là chất ma túy) phát hiện bên trong ca bin xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-

262.09 kéo SƠMI RƠMOỐC, biển số đăng ký 60R-002.94, được niêm phong có chữ ký chứng kiến của Đoàn Minh T, Trần Hoàng Đ, Nguyễn Xuân T, Đặng Văn Ch, Phương Hoàng Th, Dương Lý Trọng Nh và Vũ Đình Đ.

Giao Chi cục Thi hành án thị xã Ngã Năm tiếp tục tạm giữ vật chứng sau để bảo đảm thi hành án:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký RƠMOỐC, SƠMI RƠMOỐC, số: 001027, biển số đăng ký 60R-002.94, tên chủ xe Huỳnh Thị Mỹ Ch do Phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/09/2012.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6954193, của SƠMI RƠMOỐC tải, biển số đăng ký 60R-002.94, do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 29/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 28/04/2022.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, có số 093980, biển số đăng ký 51C-262.09, tên chủ xe Công ty G, địa chỉ 42 HTL P H/T Quận Tân Phú, Tp HCM, do Phòng CSGT Công an Tp HCM cấp ngày 25/03/2013.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6201558, của xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Chi nhánh Công ty R, Tp HCM cấp ngày 20/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 19/10/2021.

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 kéo SƠMI RƠMOỐC, biển số đăng ký 60R-002.94, bị hư hỏng nhiều bộ phận do Vũ Đình Đ điều khiển.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, về trách nhiệm dân sự, bị cáo yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại Quách Thanh T; Nguyễn Thành S; Phạm Việt Kh, Công ty B; người đại diện theo ủy quyền của Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Công ty F thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về xử lý hình sự và trách nhiệm dân sự, các bị hại yêu cầu bị đơn dân sự Công ty G bồi thường theo mức đề nghị của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, bị hại Công ty D thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên về xử lý hình sự đối với bị cáo, riêng về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị đơn dân sự là Công ty G bồi thường tổng số tiền 164.803.000 đồng (trong đó chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng là 88.803.000 đồng, chi phí thiệt hại do xe ngừng hoạt động 60.000.000 đồng, chi phí sang hàng hóa và kéo xe về bãi công an tỉnh Bạc Liêu 16.000.000 đồng).

Tại phiên tòa, bị đơn dân sự Công ty G có người đại diện theo pháp luật

là bà Nguyễn Thị Ngọc B thống nhất với bản luận tội của kiểm sát viên về xử lý hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bà B thống nhất với mức giá theo kết luận định giá tại giai đoạn điều tra gồm: Công ty B là 29.200.000 đồng; Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng là 16.350.000 đồng; Công ty F là 14.861.000 đồng, Nguyễn Thành S là 42.200.000 đồng nhưng Công ty G không đồng ý bồi thường và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường của các bị hại Quách Thanh T, Công ty A, Công ty D thì phía Công ty thống nhất với mức giá theo kết luận định giá tại giai đoạn điều tra nhưng không đồng ý bồi thường cho các bị hại nêu trên và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Nguyễn Việt Khái, phía Công ty G không thống nhất bồi thường và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại Công ty A, Công ty E, và những người làm chứng gồm: Lưu Lê Hoài N, Trương Hoài A, Trần Bạch Đ, Trương Văn H, Anh Phương Hoàng Th, Lê Anh T, Liêu H, Nguyễn Nhật Ng, Chế Minh Ph, Huỳnh Thanh T, Huỳnh Văn S vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai đầy đủ ở Cơ quan Điều tra. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình Đ khai nhận, vào khoảng 08 giờ 30 ngày 18/6/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-262.09 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.94 lưu thông trên tuyến Quản lộ Phụng Hiệp, do xe của bị cáo điều khiển có biển số thành phố Hồ Chí Minh, thời điểm này là vùng có dịch bệnh Covid-19 và lái xe không thắt dây an toàn nên lực lượng Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, xử lý. Do giấy phép lái xe đã bị tước, sợ bị kiểm tra, xử lý nên bị cáo không chấp hành hiệu lệnh của lực lượng Cảnh sát giao thông mà điều khiển xe bỏ chạy vào tuyến Quốc lộ 61B đi về

hướng huyện Thanh Trì, lực lượng Cảnh sát giao thông nhiều lần ra hiệu lệnh dừng xe nhưng bị cáo không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe chạy vào tuyến Quốc lộ 1A về hướng tỉnh Bạc Liêu. Khi đến Trạm thu phí BOT Bạc Liêu trên tuyến Quốc Lộ 1A, bị cáo vượt qua Trạm thu phí, đi tiếp đến gần Chốt phòng chống dịch bệnh Covid-19, thuộc ấp Trà Ban 1, xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông chốt chặn và yêu cầu xuống xe làm việc, nhưng bị cáo không chấp hành và điều khiển xe lùi lại nên va chạm vào bị hại Phạm Việt Kh đang dừng xe phía sau; sau đó bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi tới va chạm vào hông bên phải xe ô tô 83A-005.18 của lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Thanh Trì và va chạm làm hư hỏng toàn bộ cánh cửa trước bên trái của xe đầu kéo hiệu ISUZU, biển số 50H-024.78 kéo theo somi Romoóc biển số: 60R-002.53 đang dừng cặp lề để chờ khai báo y tế. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đi về hướng nội ô thành phố Bạc Liêu, rồi lái xe quay đầu về hướng Sóc Trăng. Đến Trạm thu phí BOT bị cáo không chấp hành hiệu lệnh dừng xe đã va chạm, đụng vào xe ô tô tải biển số: 95C-015.97 từ phía sau, xe tải biển số: 95C-015.97 trượt tới gây hư hỏng đảo phân làn và dải phân cách nhựa tại Trạm thu phí BOT, bị cáo tiếp tục không chấp hành và điều khiển xe chạy về hướng trung tâm Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Cảnh sát giao thông đã trưng dụng phương tiện xe đầu kéo biển số: 64H-000.98 kéo somi romoóc biển số: 64R-002.01 dừng giữa đường và điều tiết giao thông, để tạo tình huống dừng và bắt giữ bị cáo tại chốt đèn giao thông thuộc huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Tại đây, lực lượng Cảnh sát giao thông đứng ra hiệu lệnh dừng xe nhưng bị cáo không chấp hành mà điều khiển xe đụng vào somi romoóc biển số: 64R-002.01 của xe đầu kéo biển số: 64H-000.98 rồi tiếp tục va chạm gây hư hỏng đối với xe ô tô tải biển số: 63C-111.01, xe ô tô tải biển số: 69C-000.54 đang dừng chờ tín hiệu đèn giao thông và xe ô tô tải biển số: 83C-082.66 đậu sát lộ; sau đó xe đầu kéo do bị cáo điều khiển không đi được nữa và bị tạm giữ để làm rõ. Qua kiểm tra, bị cáo dương tính với chất ma túy, khám nghiệm xe do bị cáo điều khiển, phát hiện trong ca bin xe 01 bịch nylon chứa chất tinh thể rắn, màu trắng; Qua giám định xác định là ma túy có khối lượng 0,3509 gam, loại: Methamphetamine.

[4] Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường. Đồng thời phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được vào ngày 18/6/2021 tại khu vực thị xã Ngã Năm bị cáo Vũ Đình Đ đã không chấp hành hiệu lệnh của tổ tuần tra kiểm soát giao thông, không thực hiện đúng quy định khi tham gia giao thông đường bộ, trong thời gian bị tước giấy phép lái xe (tước giấy phép lái xe 02 tháng kể từ ngày 19/4/2021 đến ngày

19/9/2021) mà lại điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng chất ma túy; bị cáo Vũ Đình Đ không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của lực lượng Cảnh sát giao thông thị xã Ngã Năm, điều khiển xe bỏ chạy gây ra va chạm giao thông với nhiều phương tiện khác làm hư hỏng tài sản với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 264,186,000 đồng, đồng thời gây ra thương tích cho bị hại Phạm Việt Kh với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 7, khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ: “*Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy*”; “*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*”. Đồng thời, khi bị bắt giữ Cơ quan chức năng khám nghiệm phương tiện của bị cáo điều khiển đã phát hiện ma túy mà bị cáo cất giấu trong cốp xe với mục đích để sử dụng, qua giám định ma túy mà bị cáo cất giấu có khối lượng 0,3509 gam, loại: Methamphetamine. Từ đó cho thấy, hành vi của bị can Vũ Đình Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b, d khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án, xét thấy:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị đơn dân sự Công ty G – người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Ngọc B khẳng định chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-262.09 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.94 là của công ty, bị cáo Đ là tài xế được công ty thuê để lái xe, trước khi thuê có kiểm tra xác định Đ có đầy đủ giấy phép lái xe theo quy định, khi thuê có làm hợp đồng bằng văn bản nhưng hiện nay hợp đồng đã thất lạc. Nội dung hợp đồng là thuê bị cáo Đ lái xe cho công ty, Đ được hưởng lương theo từng chuyến xe chuyên chở hàng hóa chứ không thuê trả lương cố định từng tháng, khi xảy ra vi phạm thì lái xe chịu trách nhiệm bồi thường nên tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường thì phía công ty không đồng ý bồi thường. Khi bị cáo Đ bị tước giấy phép lái xe, thì công ty hoàn toàn không biết. Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận công ty có thuê Đ để lái xe, khi thuê có kiểm tra giấy phép lái xe và đủ điều kiện nên công ty thuê, Đ được trả lương theo từng chuyến xe như bà B trình bày nhưng không có làm hợp đồng bằng văn bản mà chỉ thỏa thuận bằng lời nói. Khi Đ bị tước giấy phép lái xe thì công ty không biết.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 601 của Bộ luật dân sự quy định: “Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi” Như vậy, trong trường hợp này Công ty G là chủ sở hữu chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-262.09 thuê bị cáo lái xe và trả tiền công, bị

cáo không phải là người chiếm hữu, sử dụng chiếc xe nên trách nhiệm bồi thường thiệt hại là của Công ty G.

Xét yêu cầu của các bị hại yêu cầu Công ty G bồi thường thiệt hại, xét thấy:

- Đối với Công ty B yêu cầu bồi thường thiệt hại do **xe ô tô tải, biển số: 83C – 082.66** bị hư hỏng là 29.200.000 đồng là phù hợp với Biên bản xác định tài sản bị hư hỏng ngày 19/6/2021 và các bộ phận hư hỏng của xe được sửa chữa, định giá theo quy định cũng bằng số tiền này, do đó yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng yêu cầu bồi thường thiệt hại do **xe ô tô bán tải hiệu Mitsubishi, biển số: 83A – 005.18** bị hư hỏng là 16.350.000 đồng là phù hợp với biên bản xác định tài sản bị hư hỏng ngày 19/6/2021 và bộ phận hư hỏng của xe được sửa chữa theo quy định cũng bằng số tiền này, do đó yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Công ty F yêu cầu bồi thường thiệt hại do đảo phân làn bị trầy xước, vỡ bê tông và dải phân cách nhựa bị cong, vênh, vỡ hư hỏng là 14.861.000 đồng là phù hợp với biên bản xác định tài sản bị hư hỏng và được sửa chữa, định giá theo quy định cũng bằng số tiền này, do đó yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị hại Nguyễn Thành S yêu cầu bồi thường thiệt hại do **xe ô tô tải, biển số: 95C – 015.97** bị hư hỏng là 42.200.000 đồng là phù hợp với biên bản xác định tài sản bị hư hỏng ngày 19/6/2021 và bộ phận hư hỏng của xe được sửa chữa, định giá theo quy định cũng bằng số tiền này, do đó yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị hại Quách Thanh T yêu cầu bồi thường **do xe ô tô tải hiệu HINO, biển số: 69C-000.54** bị hư hỏng là 59.414.913 đồng là phù hợp với biên bản xác định tài sản bị hư hỏng ngày 19/6/2021 và bộ phận hư hỏng của xe được sửa chữa cũng bằng số tiền này, do đó yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Tại phiên tòa, bị hại Phạm Việt Kh thống nhất với đề nghị của kiểm sát viên yêu cầu bồi thường tổng số tiền 63.156.778 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Riêng đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Công ty A yêu cầu bồi thường thiệt hại do **xe ô tô tải hiệu HUYNDAI, biển số: 63C – 111.01** bị hư hỏng và chi phí hỗ trợ cho tài xế là 59.775.000 đồng (trong đó chi phí sửa chữa chiếc xe bị hư hỏng với số tiền 44.775.000 đồng, chi phí hỗ trợ tài xế là 15.000.000 đồng), xét thấy, chỉ có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với số tiền mà bị hại sửa chữa chiếc xe bị hư hỏng với số tiền 44.775.000 đồng là

phù hợp với quy định tại Điều 589 của Bộ luật dân sự, không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí hỗ trợ tài xế số tiền 15.000.000 đồng vì đây không phải là thiệt hại bị mất trong thời gian chiếc xe bị hư hỏng.

- Đối với yêu cầu bồi thường của bị hại Công ty D yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe đầu kéo hiệu ISUZU, biển số: 50H – 024.78 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.53 bị hư hỏng là 164.803.000 đồng (trong đó, chi phí sửa xe 88.803.000 đồng và thiệt hại do chiếc xe bị hư hỏng nên phải thuê xe cầu, chở hàng hóa là 16.000.000 đồng; thiệt hại do xe ngừng hoạt động phải trả lương cho tài xế và đóng lãi ngân hàng là 60.000.000 đồng). Xét thấy, chỉ có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại với số tiền 104.803.000 đồng (bao gồm chi phí sửa chữa xe 88.803.000 đồng, và thiệt hại do chiếc xe bị hư hỏng nên phải thuê xe cầu, chở hàng hóa là 16.000.000 đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Đối với số tiền 60.000.000 đồng bị hại yêu cầu và cho rằng ảnh hưởng do xe ngừng hoạt động phải trả lương cho tài xế và đóng lãi ngân hàng, đây không phải là thiệt hại bị mất trong thời gian chiếc xe bị hư hỏng nên không có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị hại Công ty E, trong quá trình điều tra và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập nhưng công ty không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Xét tính chất, hành vi và hậu quả của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo trong thời gian bị tước giấy phép lái xe nhưng vẫn tham gia điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng đã sử dụng chất ma túy, không chấp hành hiệu lệnh của tổ tuần tra kiểm soát giao thông, điều khiển xe bỏ chạy trong suốt chặn đường dài gây ra va chạm giao thông với nhiều phương tiện khác làm hư hỏng tài sản và gây thương tích cho hại, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho những người đang tham gia giao thông, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ ruột tên Phạm Thị Nh được tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong, bà nội tên Trần Thị Y tham gia cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Đối với Công ty G, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định bị cáo Vũ Đình Đ bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận xử phạt, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0008927, ngày 19/4/2021, với số tiền là 4.000.000 đồng và tước giấy phép lái xe 02 tháng, từ ngày 19/4/2021 đến 19/6/2021. Nhận thấy, phía công ty không biết việc bị cáo Vũ Đình Đ bị tước giấy phép lái xe nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 264 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bịch nylon không màu (loại bịch Zip), kích thước (0,2 x 0,2)cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng phát hiện bên trong ca bin xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 kéo SƠMI RƠMOỐC, biển số đăng ký 60R-002.94, được niêm phong có chữ ký chứng kiến của Đoàn Minh T, Trần Hoàng Đ, Nguyễn Xuân T, Đặng Văn Ch, Phương Hoàng Th, Dương Lý Trọng Nh và Vũ Đình Đ.

Trả lại vật chứng sau cho chủ sở hữu là Công ty G:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, có số 093980, biển số đăng ký 51C-262.09, tên chủ xe Công ty TNHH VT THÀNH DƯƠNG, địa chỉ 42 HTL P H/T Quận Tân Phú, Tp HCM, do Phòng CSGT Công an Tp HCM cấp ngày 25/03/2013.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6201558, của xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Chi nhánh Công ty TNHH Lâm Hà Trúc, Tp HCM cấp ngày 20/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 19/10/2021.

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 bị hư hỏng nhiều bộ phận.

Trả lại các vật chứng sau cho Công ty G là người quản lý hợp pháp:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký RƠMOỐC, SƠMI RƠMOỐC, số: 001027, biển số đăng ký 60R-002.94, tên chủ xe Huỳnh Thị Mỹ C do Phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/09/2012.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6954193, của SƠMI RƠMOỐC tải, biển số đăng ký 60R-002.94, do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 29/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 28/04/2022.

- SƠMI RƠMOỐC, biển số đăng ký 60R-002.94 bị hư hỏng nhiều bộ phận.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình Đ phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị đơn dân sự phải chịu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm chịu án phí trên phần yêu cầu không được chấp nhận theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự của bị đơn dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với vật chứng trong vụ án là chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-262.09 kéo somi romoóc biển số: 60R-002.94 và giấy tờ liên quan được thu giữ, Kiểm sát viên đề nghị tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xét thấy, việc trả lại vật chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc thi hành án nên cần thiết phải trả lại cho bị đơn dân sự Công ty G theo quy định tại điểm b khoản 3 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b, d khoản 2 Điều 260; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 04 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2021

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 601 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc Công ty G bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

- Bồi thường cho Công ty A
thiệt hại về tài sản là 44.775.000 đồng.

- Bồi thường cho Công ty B thiệt hại về tài sản là 29.200.000 đồng.

- Bồi thường cho Công an nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng thiệt hại về tài sản là 16.350.000 đồng.

- Bồi thường cho bị hại Quách Thanh T thiệt hại về tài sản là 59.414.913 đồng.

- Bồi thường cho Công ty D thiệt hại về tài sản là 104.803.000 đồng.

- Bồi thường cho bị hại Phạm Việt Kh chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích tổng số tiền là 63.156.778 đồng.

- Bồi thường cho Công ty F thiệt hại về tài sản là 14.861.000 đồng.

- Bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành S thiệt hại về tài sản là 42.200.000 đồng.

- Đối với Công ty E, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bịch nylon không màu (loại bịch Zip), kính thước (0,2 x 0,2)cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng phát hiện bên trong ca bin xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 kéo SƠMI RƠMOÓC, biển số đăng ký 60R-002.94, được niêm phong có chữ ký chứng kiến của Đoàn Minh T, Trần Hoàng Đ, Nguyễn Xuân T, Đặng Văn Ch, Phương Hoàng Th, Dương Lý Trọng Nh và Vũ Đình Đ.

Trả lại vật chứng sau cho chủ sở hữu là Công ty G:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, có số 093980, biển số đăng ký 51C-262.09, tên chủ xe Công ty G do Phòng CSGT Công an Tp HCM cấp ngày 25/03/2013.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6201558, của xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Chi nhánh Công ty TNHH X, Tp HCM cấp ngày 20/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 19/10/2021.

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, biển số đăng ký 51C-262.09 bị hư hỏng nhiều bộ phận.

Trả lại các vật chứng sau cho Công ty G là người quản lý hợp pháp:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký RƠMOÓC, SƠMI RƠMOÓC, số: 001027, biển số đăng ký 60R-002.94, tên chủ xe Huỳnh Thị Mỹ C do Phòng CSGT Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/09/2012.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định, số KD 6954193, của SƠMI RƠMOÓC tải, biển số đăng ký 60R-002.94, do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 29/4/2021, có hiệu lực đến hết ngày 28/04/2022.

- SƠMI RƠMOÓC, biển số đăng ký 60R-002.94 bị hư hỏng nhiều bộ phận.

(Hiện tất cả vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã

Năm đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/8/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm).

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vũ Đình Đ phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm c, e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị đơn dân sự Công ty G chịu 18.738.000 đồng.

Bị hại Công ty D chịu 3.000.000 đồng.

Bị hại Công ty A chịu 750.000 đồng.

Báo cho bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS – Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Minh Tuấn